

Số: 024/CH-PNP2

V/v đề nghị chào giá cung cấp vật tư Pipe
Fitting phục vụ công tác thi công Dự án
PVOIL New Pumps giai đoạn 2.

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: **Quý công ty**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (PTSC Thanh Hóa) hiện đang có nhu cầu mua vật tư Pipe Fitting phục vụ thi công Dự án PVOIL New Pumps giai đoạn 2, cụ thể như sau danh sách đính kèm

Công ty PTSC Thanh Hóa xin mời Quý Công ty tham gia chào giá cung cấp hàng hóa nói trên với các điều khoản về kỹ thuật như sau:

1. Điều kiện thanh toán:

- Bằng chuyển khoản
- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam

2. Đơn giá chào hàng:

- Đề nghị giá chào bao gồm giá trị hàng hóa, thuế giá trị gia tăng, các loại thuế, phí nhập khẩu, chi phí giao hàng, và các chi phí khác (nếu có) để thực hiện công việc.

3. Thời gian giao hàng:

- Đề nghị chào thời gian giao hàng sớm nhất mà Quý Công ty có thể cung cấp, tuy nhiên không trễ hơn 12 tuần kể từ khi có đơn đặt hàng.

4. Thời gian và Hình thức nhận thư chào giá:

- Thời gian: Bảo đảm PTSC Thanh Hóa nhận được thư chào giá trước 15 giờ chiều ngày 19/02/2024
- Hình thức nhận chào giá: Bằng phong bì kín
- Địa chỉ: Xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Fax: 0237.900.222.
- Người liên hệ: Nguyễn Mạnh Hùng Email: hungnguyenmanh@ptsc.com.vn.

5. Điều kiện xem xét trúng thầu:

- Báo giá được tiếp nhận trước 15 giờ chiều ngày 19/02/2024;
- Hiệu lực báo giá tối thiểu 10 ngày;
- Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật;
- Có giá đánh giá thấp nhất và thấp hơn dự toán đã được phê duyệt.

Xin chân thành cảm ơn./.

DANH MỤC VẬT TƯ
(Đính kèm thư mời chào hàng số 024/CH-PNP2, ngày 12/02/2024)

No.	Item	Size 1 (Inch)	Size 2 (Inch)	Size 3 (Inch)	Description	Unit	Class	Total Qty	Material	Remarks	Brands & Origin
1	CAP	3/4"	3/4"		CAP A105 3000# B16.11 NPT MALE_3/4	EA	3000	14	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
2	CAP	3/4"	3/4"		CAP A105 3000# B16.11 NPT FEMALE_3/4	EA	3000	12	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
3	CAP	3/4"	3/4"		PLUG A105 B16.11 NPT ROUND HEAD_3/4	EA		1	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
4	ELBO	3/4"	3/4"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR XS_3/4	EA	XS	18	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
5	ELBO	2"	2"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR XS_2	EA	XS	2	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
6	ELBO	6"	6"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR STD_6	EA	STD	17	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
7	ELBO	8"	8"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR S-20_8	EA	S-20	4	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
8	ELBO	4"	4"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR STD_4	EA	STD	42	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
9	ELBO	10"	10"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR S-20_10	EA	S-20	20	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
10	ELBO	12"	12"		90 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR S-20_12	EA	S-20	14	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
11	ELBO	12"	12"		45 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR S-20_12	EA	S-20	1	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
12	ELBO	3/4"	3/4"		90 DEG ELBOW A105 3000# B16.11 SW_3/4	EA	3000	6	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
13	ELBO	10"	10"		45 DEG ELBOW A234-WPB SMLS B16.9 BW LR S-20_10	EA	S-20	4	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
14	FLAN	3/4"	3/4"	3/4"	BLIND A105 150# B16.5 RF_3/4	EA	150	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
15	FLAN	3/4"	3/4"		SW A105 #150 B16.5 RF XS_3/4	EA	150	6	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA

No.	Item	Size 1 (Inch)	Size 2 (Inch)	Size 3 (Inch)	Description	Unit	Class	Total Qty	Material	Remarks	Brands & Origin
16	FLAN	2"	2"		BLIND A105 150# B16.5 RF_2	EA	150	1	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
17	FLAN	2"	2"		WN A105 150# B16.5 RF XS_2	EA	150	6	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
18	FLAN	6"	6"		WN A105 150# B16.5 RF STD_6	EA	150	11	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
19	FLAN	6"	6"		BLIND A105 150# B16.5 RF_6	EA	150	2	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
20	FLAN	8"	8"		WN A105 150# B16.5 RF S-20_8	EA	150	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
21	FLAN	8"	8"		BLIND A105 150# B16.5 RF_8	EA	150	2	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
22	FLAN	3/4"	3/4"		WN A105 150# B16.5 RF XS_3/4	EA	150	23	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
23	FLAN	3/4"	3/4"	3/4"	FLANGE NPT A105 150# B16.5 RF_3/4	EA	150	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
24	FLAN	3"	3"		WN A105 150# B16.5 RF STD_3	EA	150	8	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
25	FLAN	4"	4"		WN A105 150# B16.5 RF STD_4	EA	150	54	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
26	FLAN	8"	8"		WN A105 300# B16.5 RF S-20_8	EA	300	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
27	FLAN	10"	10"		WN A105 150# B16.5 RF S-20_10	EA	150	21	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
28	FLAN	10"	10"		WN A105 300# B16.5 RF S-20_10	EA	300	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
29	FLAN	12"	12"		WN A105 150# B16.5 RF S-20_12	EA	150	19	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
30	FLAN	4"	4"		WN A105 300# B16.5 RF STD_4	EA	300	2	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
31	FTUB	3/4"	3/4"		STRAIGHT NIPPLE A106-B SMLS B36.10M/B36.19M PE-NPT L=100MM S-160_3/4	EA	S-160	4	ASTM A106- B		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
32	OLET	2"	2"	3/4"	OLET A105 MSS SP-97 BW XS_2 x 3/4	EA	XS	3	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA

No.	Item	Size 1 (Inch)	Size 2 (Inch)	Size 3 (Inch)	Description	Unit	Class	Total Qty	Material	Remarks	Brands & Origin
33	OLET	6"	6"	3/4"	OLET A105 MSS SP-97 BW STD x XS_6 x 3/4	EA	STD x XS	8	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
34	OLET	8"	8"	3/4"	OLET A105 MSS SP-97 BW S-20 x XS_8 x 3/4	EA	S-20 x XS	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
35	OLET	4"	4"	3/4"	OLET A105 MSS SP-97 BW STD x XS_4 x 3/4	EA	STD x XS	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
36	OLET	10"	10"	3/4"	OLET A105 MSS SP-97 BW S-20 x XS_10 x 3/4	EA	S-20 x XS	8	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
37	OLET	12"	12"	3/4"	OLET A105 MSS SP-97 BW S-20 x XS_12 x 3/4	EA	S-20 x XS	6	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
38	OLET	4"	4"	3/4"	OLET A105 3000# MSS SP-97 SW_4 x 3/4	EA	3000	3	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
39	OLET	4"	4"	3/4"	OLET A105 3000# MSS SP-97 NPT_4 x 3/4	EA	3000	1	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
40	OLET	10"	10"	3/4"	OLET A105 3000# MSS SP-97 SW_10 x 3/4	EA	3000	6	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
41	OLET	12"	12"	3/4"	OLET A105 3000# MSS SP-97 SW_12 x 3/4	EA	3000	6	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
42	REDU	4"	3"		ECC REDUCER A234-WPB SMLS B16.9 BW STD_4x3	EA	STD	6	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
43	REDU	10"	8"		CON REDUCER A234-WPB SMLS B16.9 BW S-20_10 x 8	EA	S-20	4	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
44	REDU	12"	10"		ECC REDUCER A234-WPB SMLS B16.9 BW S-20_12 x 10	EA	S-20	4	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
45	REDU	4"	3"		CON REDUCER A234-WPB SMLS B16.9 BW STD_4x3	EA	STD	2	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
46	TEE	2"	2"	2"	STRAIGHT TEE A234-WPB SMLS B16.9 BW XS_2x2	EA	XS	2	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
47	TEE	8"	8"	6"	RED. TEE A234-WPB SMLS B16.9 BW S-20 x STD_8x6	EA	S-20 x STD	11	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
48	TUBI	3/4"			A106-B SMLS B36.10M/B36.19M PE XS_3/4	M	XS	12	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN
49	TUBI	2"			A106-B SMLS B36.10M/B36.19M BE XS_2	M	XS	12	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN
50	TUBI	6"			A106-B SMLS B36.10M/B36.19M BE STD_6	M	STD	12	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN

No.	Item	Size 1 (Inch)	Size 2 (Inch)	Size 3 (Inch)	Description	Unit	Class	Total Qty	Material	Remarks	Brands & Origin
51	TUBI	8"			A106-B SMLS B36.10M/B36.19M BE S-20_8	M	S-20	24	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN
52	TUBI	4"			A106-B SMLS B36.10M/B36.19M BE STD_4	M	STD	198	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN
53	TUBI	10"			A106-B SMLS B36.10M/B36.19M BE S-20_10	M	S-20	36	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN
54	TUBI	1			PIPE SMLS PE SCH XS ASME B36.10M ASTM A106 GR.B_1	M	XS	6	ASTM A106-B		BENTELER/ GERMANY, NSSMC/ JAPAN, JFE/ JAPAN
55	FLAN	4			BLIND SPEC #300 RF ASME B16.48 ASTM A516 Gr.70_4	EA		2	ASTM A516 GR 70	Quoted A105N Material	STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
56	TUBI	1	3/4		REDUCING TEE BW SCH XS ASME B16.9 SMLS ASTM A234 GR WPB_1	M	XS	3	ASTM A234		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
57	FLAN	1	3/4		REDUCING TEE SW #3000 ASME B16.11 SMLS ASTM A105_1 x 3/4	EA		4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
58	OLET	2	2	3/4	SOCKOLET 3000# MSS SP-97 ASTM A105_2 x 3/4	EA		2	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
59	FLAN	4			SPECTACLE BLIND #150 RF ASME 16.48 ASTM A516 Gr.70_4	EA	S-20	1	ASTM A516 GR 70	Quoted A105N Material	STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
60	FLAN	6			SPECTACLE BLANK A105 150# S-20 DWG B16.5 RF_6	EA	S-20	8	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
61	FLAN	10			SPECTACLE BLANK A105 150# S-20 DWG B16.5 RF_10	EA	S-20	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA
62	FLAN	12			SPECTACLE BLANK A105 150# S-20 DWG B16.5 RF_12	EA	S-20	4	ASTM A105		STE/ KOREA, TK BEND/ KOREA, SK BEND/KOREA